

Bản án số: 08/2024/KDTM-PT

Ngày 13 - 6 - 2024

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hùng Quang

Các Thẩm phán: Bà Châu Minh Hoàng.

Bà Hoàng Thị Hải Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Bằng là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 03/2024/TLPT-KDTM ngày 17 tháng 4 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

Do bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 03/2024/KDTM-ST ngày 08/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Năm Căn bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 04/2024/QĐ-PT ngày 10 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (gọi tắt là Ngân hàng V1).

Địa chỉ: Số H L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hoàng Xuân H - chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ KHDN MN (có mặt)

Địa chỉ: Tầng C, số C N, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Công ty TNHH Một thành viên K2.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Quốc K, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Khóm F, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Đoàn Thanh S, sinh năm 1975 (có mặt).

Địa chỉ: C đường F, KDC B, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Quốc K, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Khóm F, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của ông K: Ông Đoàn Thanh S, sinh năm 1975 (có mặt).

Địa chỉ: C đường F, KDC B, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông K: Luật sư Nguyễn Huy K1, sinh năm 1987 - Văn Phòng L, thuộc Đoàn Luật sư thành phố H (có mặt).

Địa chỉ: Số A đường T, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ.

Người kháng cáo: Công ty TNHH Một thành viên K2 là bị đơn và ông Trần Quốc K là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Năm 2022, Ngân hàng V1 và Công ty TNHH Một thành viên K2 (Gọi tắt Công ty K2) ký kết hợp đồng tín dụng số CMU/22147 ngày 05/9/2022, theo đó Ngân hàng V1 cho Công ty K2 vay số tiền 3.000.000.000 đồng, cụ thể:

- Theo khế ước nhận nợ số CMU/22147-01 ngày 08/9/2022, số tiền vay 1.000.000.000 đồng, thời hạn 06 tháng, lãi suất 16,80%/năm, điều chỉnh 1 tháng/lần theo quy định từng thời kỳ, mục đích bổ sung vốn kinh doanh các loại bia uống.

- Theo khế ước nhận nợ số CMU/22147-02 ngày 09/9/2022, số tiền vay 1.500.000.000 đồng, thời hạn 06 tháng, lãi suất 16,80%/năm, điều chỉnh 1 tháng/lần theo quy định từng thời kỳ, mục đích bổ sung vốn kinh doanh các loại bia uống.

- Theo khế ước nhận nợ số CMU/22147-03 ngày 20/9/2022, số tiền vay 500.000.000 đồng, thời hạn 06 tháng, lãi suất 16,80%/năm, điều chỉnh 1 tháng/lần theo quy định từng thời kỳ, mục đích bổ sung vốn kinh doanh các loại bia uống.

Để đảm bảo khoản vay, các bên ký hợp đồng bảo đảm vô điều kiện và không hủy ngang bằng toàn bộ tài sản cá nhân của ông Trần Quốc K theo hợp đồng bảo lãnh số CMU/22147/HĐBL ngày 05/9/2022.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty K2 vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng V1 khởi kiện yêu cầu Công ty K2 thực hiện nghĩa vụ trả nợ với số tiền là 3.944.357.671 đồng, trong đó nợ gốc là 2.999.998.511 đồng và nợ lãi phát sinh tính đến ngày 08/3/2024 là 944.359.160 đồng (trong đó lãi trong hạn: 51.863.078 đồng, lãi quá hạn: 887.338.029 đồng, lãi phạt chậm trả 5.158.053 đồng) và nợ lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng và các giấy nhận nợ đã ký kết kể từ ngày 09/3/2024 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng V1. Trường hợp Công ty K2 không trả được nợ thì yêu cầu ông Trần Quốc K thực hiện nghĩa vụ trả nợ liên đới theo cam kết bảo lãnh ngày 05/9/2022.

* Ngày 12/01/2024, Tòa án nhận được bản tự khai của ông Đoàn Thanh S là đại diện theo ủy quyền của Công ty K2 trình bày ý kiến:

Phía Bị đơn (Công ty TNHH MTV K2) xác nhận có ký kết với phía ngân hàng V1 Hợp đồng cho vay hạn mức số: CMU/22147, ngày 05/9/2022 để vay vốn số tiền nợ gốc là **2.999.998.845 đồng**. Tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh C xảy ra và hậu quả của dịch bệnh không những làm suy yếu kinh tế mà còn làm cho doanh nghiệp của bị đơn lâm vào tình trạng khó khăn, dẫn đến tình trạng mất cân đối tài chính và khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn. Do vậy, trước yêu cầu khởi kiện của phía Ngân hàng trong việc “*Công ty TNHH MTV K2 trả cho Ngân hàng với tổng số tiền tạm tính đến ngày 05/8/2023 là 3.419.360.748 đồng (Nợ gốc là 2.999.998.845 đồng và nợ lãi là 419.361.903 đồng)*”. Đồng thời, yêu cầu chịu thêm tiền lãi quá hạn từ ngày 06/8/2023 cho đến khi Công ty TNHH MTV K2 hoàn thành nghĩa vụ trả nợ, tất toán với Ngân hàng”. Phía bị đơn xác nhận số vay nợ tiền gốc là đúng. Tuy nhiên đề nghị phía Ngân hàng không tính lãi quá hạn & lãi phạt nợ quá hạn vì sẽ phát sinh lãi chồng lãi trong khi doanh nghiệp kinh doanh ngành bia nước giải khát bị ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh Covid trong suốt thời gian qua nên cơ hội phục hồi kinh doanh là rất khó khăn, nhiều khách hàng vẫn còn nợ Công ty và mất khả năng trả nợ.

Tại bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 03/KDTM-ST ngày 08/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Năm Căn quyết định:

Tuyên xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V khởi kiện Công ty TNHH Một thành viên K2 và ông Trần Quốc K, về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Buộc Công ty TNHH Một thành viên K2 và ông Trần Quốc K liên đới thanh toán tổng số tiền còn nợ là 3.944.357.671 đồng (Ba tỷ chín trăm bốn mươi bốn triệu ba trăm năm mươi bảy ngàn sáu trăm bảy mươi một đồng) tính đến ngày xét xử ngày 08/3/2024 cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam T.

Kể từ ngày 09/3/2024, Công ty TNHH Một thành viên K2 và ông Trần Quốc K còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà Công ty TNHH Một thành viên K2 và ông Trần Quốc K phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 21/3/2024, bị đơn là Công ty TNHH K2 và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Trần Quốc K kháng cáo bản án sơ thẩm lý do án sơ thẩm đã vi phạm thủ tục tố tụng yêu cầu cấp phúc thẩm hủy án.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị đơn giữ nguyên kháng cáo yêu cầu hủy bản án sơ thẩm.

Đại diện người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cho ông Trần Quốc K yêu cầu cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm.

Luật sư bảo vệ quyền lợi cho ông Trần Quốc K yêu cầu hủy bản án sơ thẩm do cấp sơ thẩm vi phạm tố tụng suốt quá trình giải quyết vụ án không đưa ông Trần Quốc K tham gia tố tụng tư cách người liên quan vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số 03/2024/KDTM-ST ngày 08/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Năm Căn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét kháng cáo của Công ty TNHH Một thành viên K2 và ông Trần Quốc K còn trong thời hạn luật định. Nội dung kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm do vi phạm thủ tục tố tụng, không đánh giá chứng cứ khách quan.

[2] Ngân hàng V1 khởi kiện yêu cầu Công ty K2 trả nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng số CMU/22147 ngày 05/9/2022. Trường hợp Công ty K2 không trả được nợ thì yêu cầu ông Trần Quốc K thực hiện nghĩa vụ trả nợ liên đới theo cam kết bảo lãnh ngày 05/9/2022.

Án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc Công ty và ông K có nghĩa vụ liên đới trả nợ và chịu án phí. Nhận thấy tại đơn khởi kiện của Ngân Hàng V1 khởi kiện bị đơn là Công ty TNHH K2, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án là ông Trần Quốc K.

Theo hồ sơ vay và khế ước vay ông Trần Quốc K là chủ Công ty TNHH K2, đại diện theo pháp luật của Công ty đứng vay tiền, mục đích cho Công ty hoạt động kinh doanh là người vay tư cách là bị đơn trong vụ án. Tại thời điểm vay ông Trần Quốc K có ký hợp đồng cam kết bảo lãnh bằng toàn bộ tài sản, uy tín và trách nhiệm với tư cách cá nhân. Như vậy ông Trần Quốc K có hai tư cách trong vụ án, tư cách thứ nhất là đại theo theo pháp luật Chủ công ty, tư cách thứ hai là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án là người bảo lãnh cho Công ty. Nếu Công ty TNHH K2 không thanh toán thì cả hai có trách nhiệm liên đới thanh toán. Tại đơn khởi kiện Ngân hàng V1 cũng đã xác định bị đơn là Công ty TNHH K2, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án là ông Trần Quốc K. Án sơ thẩm buộc Công ty và ông K liên đới trả nợ và chịu án phí với Công ty là đúng qui định.

[3] Tuy nhiên trong suốt quá trình tố tụng giải quyết vụ án. Cấp sơ thẩm không đưa ông Trần Quốc K là người bảo lãnh cho Công ty với tư cách cá nhân tham gia tố tụng là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vụ án, cũng như trong

giai đoạn công bố kiểm tra chứng cứ thông báo về phiên họp, kiểm tra giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Quyết định đưa vụ án ra xét xử không có tên ông Trần Quốc K tham gia với tư cách người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Việc tổng đạt triệu tập và vắng mặt ông K chỉ thể hiện tư cách là đại diện của Công ty, ngoài ra không có chứng cứ nào thể hiện xác định tư cách người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vụ án đối với ông Trần Quốc K. Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 21/3/2024 Công ty TNHH K2 kháng cáo và ông Trần Quốc K kháng cáo. Ngày 21/3/2024, cấp sơ thẩm ra thông báo nộp tiền án phí đối với Công ty TNHH K2. Ngày 04/4/2024 ông K có làm đơn xin nộp tạm ứng án phí phúc thẩm với tư cách người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án, được cấp sơ thẩm ra thông báo dự nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm. Ngày 08/3/2024 là ngày xét xử bản án sơ thẩm, bản án phát hành không có tên người tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Trần Quốc K, cùng ngày 08/3/2024 cấp sơ thẩm đính chính phần tiêu đề người tham gia tố tụng của bản án sơ thẩm có tên ông Trần Quốc K tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Từ đó cho thấy trong quá trình giải quyết vụ án, cấp sơ thẩm có thiếu sót về thủ tục tố tụng. Vì vậy cấp phúc thẩm không thể khắc phục được nên cần phải hủy bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Năm Căn. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Năm Căn xét xử lại theo trình tự sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm người kháng cáo tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án ông Trần Quốc K và người bảo vệ quyền lợi của ông K cho là cấp sơ thẩm vi phạm tố tụng cho nên yêu cầu hủy bản án.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, hủy bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Năm Căn do có vi phạm tố tụng. Đề nghị này là phù hợp với các phân tích trên.

[4] Về án phí:

- Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Được xem xét khi giải quyết lại vụ án.

- Án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Công ty TNHH K2 và ông Trần Quốc K không phải chịu.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của Công ty TNHH Một thành viên K2 và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Trần Quốc K.

Hủy bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số 03/KDTM-ST ngày 08/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Năm Căn. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Năm Căn xét xử lại theo trình tự sơ thẩm.

- Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Được xem xét khi giải quyết lại vụ án.

- Án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Công ty TNHH K2 và ông Trần Quốc K không phải chịu. Ngày 21/3/2024 và ngày 05/4/2024. Công ty TNHH K2 và ông Trần Quốc K đã dự nộp tạm ứng án phí phúc thẩm mỗi người số tiền 2.000.000 đồng lai số 0013944; 0013967 tại Chi cục thi hành dân sự huyện N, được nhận lại.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Năm Căn;
- Chi cục THADS huyện Năm Căn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT, (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Dương Hùng Quang

